TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày: 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Ông Trịnh Văn Trồi**

2. **Ông Nguyễn Ngọc Minh**

- *Thư ký phiên tòa*: **Bà Nguyễn Phương Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Tiến Đại -** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-HS ngày 17/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Đào Tiến T, sinh năm: 1985; tên gọi khác: không; giới tính: nam; ĐKHKTT: Số 02/14/29 Trại Lẻ,phường K ,quận L ,thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đào Đức C, sinh năm: 1958 (đã chết); con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1965; Vợ: Bùi Thị P, sinh năm: 1996 (đã ly hôn); Con: có 3 con, lớn nhất SN: 2012, nhỏ nhất SN: 2018. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/12/2002, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng, ra bản Kết luận điều tra số 25/KLĐT đề nghị truy tố Đào Tiến T về tội "Cướp tài sản" theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự. Kết quả xác minh tại Viện

KSND thành phố Hải Phòng và văn bản trả lời số 1174/CV-TA ngày 12/12/2022 của TAND thành phố Hải Phòng, thì không có kết quả truy tố, xét xử đối với T.

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn K, sinh năm 1995; tên gọi khác: không; giới tính: nam; ĐKHKTT: xóm Hợp Nhân, xã Châu Đình, huyện Q, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; con bà: Lê Thị N, sinh năm 1967; Vợ: Phan Thị D, sinh năm 1998; có 1 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Bá H, sinh năm: 1988; tên gọi khác: không; giới tính: nam; ĐKHKTT: Thôn Chanh Chử 2, xã Thắng Thuỷ, huyện V, TP. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Bá H (đã chết); con bà: Phạm Thị H, sinh năm: 1966; vợ: Phạm Thu H, sinh năm: 1997 (chưa đăng ký kết hôn); có 1 con sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 02/2021/HSST-QĐ ngày 12/01/2021 của TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội đình chỉ vụ án về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (bị hại rút yêu cầu khởi tố).

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994, trú tại: số 30/67 Hoàng Ngân, phường P, thành phố N , tỉnh N , có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2016, anh Phạm Anh T; Sinh năm (SN): 1983, trú tại: số 137 Trần Nguyên Hãn, quận L, thành phố H, (hiện ở số 252 Vạn Kiếp, phường 3, quận B, thành phố H), có mua 03 máy làm kem nhãn hiệu Bin Xu do Hàn Quốc sản xuất của anh Nguyễn Minh T, SN: 1994, trú tại: số 30/67 Hoàng Ngân, phường P, thành phố N, tỉnh N (gồm: 02 máy loại 85.000.000 đồng/chiếc; 01 máy loại 130.000.000

đồng). Hai bên thoả thuận, bảo hành máy trong thời hạn 01 năm, nếu máy bị lỗi trong thời gian 01 tháng, thì đổi máy khác hoặc trả lại tiền. Anh T đã nhận của anh T số tiền 300.000.000 đồng và giao 03 máy làm kem cho anh T. Khoảng 15 ngày sau, có 01 máy bị lỗi nên anh T đã trả lại máy lỗi này cho anh T, theo thoả thuận thì T phải trả lại anh T 85.000.000 đồng. Nhưng sau khi nhận lại máy, T đã bán máy cho người khác được 70.000.000 đồng và chưa trả lại tiền cho anh T, anh T nhiều lần liên lạc đòi tiền nhưng T vẫn chưa trả. Từ năm 2020, T không nghe điện thoại của anh T nữa.

Khoảng tháng 01/2022, T có ngồi uống bia với Đào Tiến T, trú tại: số 02/14/29 Trại Lẻ, phường K, quận L,TP. H, (làm hỗ trợ sửa chữa máy tính cho Công ty của vợ chồng T trước đây), tại quán bia gần khu vực Sân vận động Lạch Tray,TP. H. Qua nói chuyện, T có kể cho Tiến T việc mua máy làm kem của anh Nguyễn Minh T, bị lỗi 01 trả lại nhưng từ năm 2016 đến giờ anh Minh T chưa trả lại tiền và không liên lạc được. Do anh T làm ăn trong thành phố H, nên không có thời gian để tìm gặp Minh T, anh T có nói với Tiến T là: "Có điều kiện lên Hà Nội liên hệ gặp Minh T thì hỏi giúp về việc trên" và cho Tiến T số điện thoại của Minh T.

Sáng ngày 27/2/2022, Tiến T rủ Hoàng A (chưa rõ lai lịch) và Trần Anh Q, SN: 1986, trú tại: phố T, phường P, quận H,TP. Hải Phòng, lên TP H, để mua máy tính (không nói gì về việc tìm gặp Minh T). Sau đó, Q điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda màu trắng BKS: 15A-397.25 của Q đi lên H. Vì buồn ngủ, Q đã rủ và giao xe cho Trần Quang H, SN: 1993, trú tại: số 335 Lê Lợi, phường L, quận N, TP.H, điều khiển. Trên đường đi, Tiến T nhớ đến việc anh T nhờ tìm gặp Minh T nên đã gọi từ số điện thoại 0936.693.239 của mình đến số 0965.405.843 của Minh T, giả là khách mua hàng để hẹn gặp. Minh T đồng ý và hẹn gặp ở quán cafe Aha đường Nguyễn Văn Lộc, phường M, quận Hà. Khi xe đi đến TP. H, Tiến T điện tiếp cho bạn là Nguyễn Văn K quê ở xóm Hợp Nhân, xã Châu Đình, huyện Quỳ Hợp, tỉnh N, (hiện ở số 24, ngõ 112 Nam Dư, phường , quận H, TP.H) để nhờ chỉ đường đến quán cafe Aha. Sau đó, K rủ Nguyễn Bá H quê ở thôn Chanh Chử 2, xã Thắng Thuỷ, huyện V, thành phố H, (bạn của K) đi cùng đến đường Nguyễn Văn Lộc, phường M, quận H, ngồi uống nước ở quán ven đường chờ Tiến T đến đón. Khi xe của Tiến T đến, K và H ngồi phía sau xe ô tô cùng Tiến T và Hoàng A, còn Q ngồi ghế phụ, H lái xe đi đến quán cafe Aha. Ngồi trên xe, Tiến T có nói chuyện với K, H về việc đi gặp Minh T là người bán máy kem cho ông anh, máy bị lỗi đã trả lại

nhưng nhiều năm chưa trả tiền, gọi không nghe máy. Nghe vậy, K và H không nói gì. Đến quán cafe Aha, H đỗ xe ở ngoài, Tiến T và H đi vào quán trước, còn K, Q, Hoàng A và H đi vào sau.

Vào quán, Tiến T điện thoại cho Minh T thì thấy Minh T đang ngồi uống nước với 03 người bạn là: anh Nguyễn Trung Đ, Đỗ Tiến T và Trần Đức H cùng tuổi sinh năm 1994, đều trú tại thành phố N, tỉnh N. Sau đó, Tiến T gọi Minh T sang bàn bên cạnh để nói chuyện, Tiến T hỏi về việc bán máy làm kem cho anh T ở TP H thì Minh T bảo "không nhớ". Nghe vậy, Tiến T nói "sao mày cãi" và dùng tay tát anh Minh T. Lúc này, H và K thấy thế cũng xông vào đấm, đá anh Minh T; K cầm 01 ghế gỗ ở quán đập 01 phát vào vùng đầu anh Minh T, H, Q và Hoàng A can ngăn không cho đánh Minh T. Thấy anh Minh T bị đánh, anh Đ, H và T (bạn của Minh T) sang can ngăn và đỡ Minh T bị ngã ngồi lên ghế. Khi can anh Đ bị H đá 01 phát vào mặt, làm rơi kính. Sau đó, Tiến T nói với Minh T là "Đồ lừa đảo" thì Minh T bảo "Em có lừa đảo đâu". Nghe vậy, Tiến T đã gọi điện thoại video mạng zalo với anh T và giơ trước mặt Minh T hỏi "Mày có nhận ra ai không", Minh T bị đau nên không nói được và do mạng kém anh T không nhìn thấy và không nghe thấy ai nói gì. Sau đó, Minh T bảo Tiến T cho xin số điện thoại của anh T, Tiến T đọc số, Minh T ấn gọi ở điện thoại của mình thì hiện ra trong danh bạ tên là "khách hàng Hải Phòng". Lúc này, Minh T nhận là người bán máy làm kem cho anh T, nhưng khi anh T trả lại máy bị lỗi thì chưa được trả lại tiền. Tiến T yêu cầu Minh T phải trả tiền luôn, Minh T xin gọi điện cho gia đình nhưng không liên lạc được. Sau đó, Tiến T yêu cầu Minh T chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho Tiến T. Do anh Minh T bị đánh, run tay không bấm điện thoại được, H là bạn đã bấm mở tài khoản ngân hàng ở điện thoại của Minh T nhưng tài khoản không còn tiền. Thấy vậy, Tiến T yêu cầu Minh T viết giấy nhận nợ số tiền 85.000.000 đồng, hẹn trong 01 tuần phải trả, rồi yêu cầu T (bạn của Minh T) đi lấy giấy, bút đưa cho Minh T viết. Anh Minh T không viết được (do bị đánh đau) thì bị Tiến T dùng tay tát mấy cái vào mặt. Lúc này, anh H (bạn của Minh T) nhận viết thay cho Minh T, Tiến T đồng ý. Sau đó Tiến T đọc nội dung cho anh H viết giấy cam kết trả số tiền 85.000.000 triệu đồng, K và H ở đó nhìn thấy nhưng không có hành vi gì. Sau khi anh H viết giấy xong, Tiến T yêu cầu Minh T ký vào chỗ người cam kết, anh H, Đ và T (bạn của Minh T) kí xác nhận vào chỗ người làm chứng, rồi Tiến T chụp lại căn cước công dân của những người này bằng điện thoại của mình,

sau bọn Tiến T đi về. Sự việc kết thúc, Tiến T không nói cho anh T biết về việc đánh và yêu cầu Minh T viết giấy nhận nợ.

Hậu quả, anh Nguyễn Minh T bị thương được đưa đến bệnh viện Quân y 103, Hà Đông cấp cứu điều trị, đến ngày 28/02/2022 chuyển ra Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Hà Nội, điều trị và ngày 05/3/2022 ra viện, anh Nguyễn Trung Đ bị 01 vết trầy sước kích thước (2x3) cm ở đuôi mắt trái.

Ngày 27 và 28/02/2022, anh Nguyễn Trung Đ và gia đình anh Nguyễn Minh T đã làm đơn trình báo Công an phường M, đề nghị làm rõ và giải quyết vụ việc. Sau tin báo được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông, để điều tra giải quyết. Đến ngày 28/3/2022 anh Nguyễn Minh T đã làm đơn xin rút yêu cầu, không yêu cầu khởi tố xử lý các đối tượng gây thương tích cho mình.

Vật chứng của vụ án thu giữ là: 01 ghế gỗ kích thước (34x34) cm, cao 32 cm, mặt tựa cao 45cm và 01 tệp tin điện tử chứa clip ghi nhận nội dung vụ việc ngày 27/02/2022 tại quán café Aha do anh Trần Văn Q chủ quán giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, số imei: 355807145961743, lắp sim số 0965405843 của anh Nguyễn Minh T do anh Nguyễn Thanh T giao nộp. Các vật chứng khác là: 01 tờ giấy có nội dung anh Nguyễn Minh T nhận nợ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung của Đào Tiến T sử dụng chụp ảnh căn cước công dân không thu được (Tiến T khai đã bị mất).

Ngày 15/4/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Nguyễn Minh T, Nguyễn Trung Đ nhưng cả hai đều từ chối và không chấp hành việc dẫn giải để thực hiện giám định.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, đã truy tố các bị cáo **Đào Tiến T, Nguyễn Bá H và Nguyễn Văn K,** về tội *"Cướp tài sản"*, theo quy định tại d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

* Người bị hại có đơn xin xử vắng mặt, có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho tất cả các bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Đề nghị xử phạt bị cáo **Đào Tiến T** từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá H** và bị cáo **Nguyễn Văn K,** mỗi bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 27/02/2022 tại quán cà phê Aha đường Nguyễn Văn Lộc, phường M, quận H,TP. H, Đào Tiến T, Nguyễn Bá H, Nguyễn Văn K đã dùng chân tay và 01 (một) chiếc ghế gỗ là phương tiện nguy hiểm để để đánh, ép anh Nguyễn Minh T viết giấy nhận nợ nhằm chiếm đoạt số tiền 85.000.000 đồng.

Với hành vi sử dụng chân tay, ghế gỗ (là phương tiện nguy hiểm) đánh anh Nguyễn Minh T, ép viết giấy xác nhận nợ (số tiền nhằm chiếm đoạt là 85.000.000 đồng) như đã nêu trên, thì Đào Tiến T, Nguyễn Văn K và Nguyễn Bá H đã phạm vào tội "Cướp tài sản" thuộc các trường hợp định khung: "Sử dụng phương tiện nguy hiểm" và "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an của khu dân cư. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[2.3]. Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo thì nhận thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, Đào Tiến T là người giữ vai trò chính, là người khởi sướng, đánh ép anh Nguyễn Minh T viết giấy nhận nợ; Nguyễn Bá H và Nguyễn Văn K biết rõ động cơ mục đích của Tiến T và đã tham gia đánh, uy hiếp anh Minh T, trong đó bị cáo K là người cầm ghế đánh, Nguyễn Bá H dùng chân tay không đánh trước khi viết giấy nhận nợ, nên hành vi của các bị cáo là đồng phạm cả về tội danh và khung hình phạt.

[2.4]. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, các bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51, nên sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, để xem xét xử dưới khung hình phạt, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Minh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm khác về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập kinh tế không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 ghế gỗ kích thước (34x34) cm, cao 32cm, mặt tựa cao 45cm do không còn giá trị sử dụng.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Đào Tiến T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Bá H đều phạm tội *"Cướp tài sản"*.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự,

2.1. Xử phạt bị cáo Đào Tiến T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 05 (năm) năm 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

3.1. *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 ghế gỗ kích thước (34x34) cm, cao 32cm, mặt tựa cao 45cm do không còn giá trị sử dụng.

Tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo: Đào Tiến T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Bá H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương